| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TP BUÔN MA THUỘT**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 262/2020/HSST
Ngày: 08 - 9- 2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Huỳnh Văn Dự

*Các Hội thẩm nhân dân*: - Ông Trần Hương Thạnh

- Ông Nguyễn Tiến Dũng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thúy Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 244/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 280/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **BÙI KHẮC QUỲNH L –** tên gọi khác: BĐ; sinh năm 1994, tại tỉnh: Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tdp x, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; con ông: Bùi Khắc T (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị N – sinh năm 1962; Bị cáo có chồng là Nguyễn Chí K (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **VÕ MINH H**; sinh năm 1988, tại tỉnh: Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số y HD, phường TC, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Võ T1 (đã chết) và con bà: Lê Thị H1 – sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **PHẠM NGỌC Đ** – tên gọi khác: K; sinh năm 1994, tại tỉnh: Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số z NTMK, phường TC, thành

phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Phạm Ngọc Y – sinh năm 1957 và con bà: Cao Thị Diệu T2 – sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**** Người làm chứng***: Bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1979; địa chỉ: Tdp v, phường TA, thành phố BMT, Đắk Lắk (vắng mặt)

**** Người chứng kiến:***

1. Ông Đặng Văn H3 – sinh năm 1968; địa chỉ: ST, phường TT, thành phố B, Đắk Lắk (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Quang T - sinh năm 1958; địa chỉ: DVN, phường TT, thành phố B, Đắk Lắk (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Khắc Quỳnh L, Võ Minh H, Phạm Ngọc Đ là các đối tượng nghiện chất ma túy loại Methamphetamine.

Do không có việc làm nên L nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Vào khoảng 11 giờ ngày 16/01/2020, L đi đến khu vực chợ PBC và đường ADV, phường TN, thành phố B gặp đối tượng tên K1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 01 bịch ma túy đá với giá tiền là 1.000.000 đồng. Sau đó L mang về phòng trọ số 03 tại địa chỉ xyz MHĐ, phường TT, thành phố BMT cất giấu. Lúc này có H là bạn của L đến phòng chơi, L lấy gói ma túy mua được ra phân chia thành 06 gói ma túy, lấy 01 gói ma túy đá cùng H sử dụng hết, số ma túy còn lại L cất giấu trong tủ đồ trong phòng.

Đến tối cùng ngày, Đ dùng số điện thoại 0344696608 gọi cho L qua số điện thoại 0905748174 hỏi mua ma túy thì L hẹn Đ đến phòng trọ của L để lấy ma túy. Vì bận việc nên L lấy ra 01 gói ma túy đá đưa cho H để H giao cho Đ. Khi Đ điều khiển xe mô tô biển số 47B1-353.99 đến gần phòng trọ, H đoán là người đến gặp L mua ma túy nên gọi lại, Đ đưa số tiền 300.000 đồng thì H đưa cho Đ 01 gói ma túy đá. Sau đó, H quay vào phòng đưa số tiền trên cho L, sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu trong người rồi quay xe về. Khi đến ngã tư đường MHĐ và đường DVN phường TT, thành phố B bị Phòng cảnh sát cơ động, Công an tỉnh Đắk Lắk phối hợp với Công an phường Tân Thành kiểm tra phát hiện bắt quả tang tạm giữ trong túi quần Jean bên phải phía trước của Đ 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào lời khai của Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với L, H, tạm giữ của L 04 gói Nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định pháp luật.

- Tại bản kết luận giám định số 61/GĐMT-PC09 ngày 21/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1360 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định: 0.1011 gam.

- Tại bản kết luận giám định số 62/GĐMT-PC09 ngày 21/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,6266 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định: 0.5715 gam.

Đối với đối tượng tên K1 là người đã bán ma túy cho L, quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch của K1 nên đã tách hành vi bán trái phép chất ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Đối với bà Lê Thị H2 là chủ nhà trọ tại địa chỉ số xyz MHĐ, phường TT, tuy nhiên bà Lê Thị H2 không biết L dùng nhà trọ vào việc phạm tội nên không đề cặp xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Khắc Quỳnh L, Võ Minh H, Phạm Ngọc Đ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Tại bản cáo trạng số 252/CT-VKS ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Võ Minh H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Phạm Ngọc Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L, Võ Minh H, Phạm Ngọc Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên nội dung bản cáo

trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*"; bị cáo Võ Minh H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

- Áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

Áp dụng Điều 55 buộc bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L chấp hành mức hình phạt chung của cả hai tội là từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Minh H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Đ mức án từ 01 năm đến 02 năm tù

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 0,1011 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,5715 gam còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 61, 62/GĐMT ngày 20/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen mang biển số 47B1 -35399 quá trình điều tra xác định do Đ mượn của một người bạn ngoài xã hội chưa xác định được nhân thân lai lịch, theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk thì số khung, số máy đã bị đục hàn, cắt sửa. Kết quả tra cứu nhãn hiệu, số loại, số khung số máy không phù hợp. Vì vậy cơ quan điều tra tách chiếc xe này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh xử lý sau.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đỏ, gắn sim số 0905748174 và số tiền 300.000 đồng của Bùi Khắc Quỳnh L và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng gắn sim số 0344696608 của Phạm Ngọc Đ có liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu bạc gắn sim số 0902391885 của Võ Minh H  không có liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho H nhưng tiếp tục tạm giữ để thi hành án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người làm chứng, người chứng kiến không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai mà các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 16/01/2020, tại phòng trọ số 3 địa chỉ: Số xyz MHĐ, phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk Bùi Khắc Quỳnh L và Võ Minh H đã có hành vi bán cho Phạm Ngọc Đ 0,1360 gam ma túy loại Methamphetamine, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét  phòng trọ của L tại số xyz MHĐ, phường TT, thành phố B thu giữ của L số ma túy còn lại là 0,6266 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của Bùi Khắc Quỳnh L và Võ Minh H đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, ngày 16/01/2020 Bùi Khắc Quỳnh L đã có hành vi chứa chấp Võ Minh H sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ do L thuê quản lý và sử dụng. Hành vi của Bùi Khắc Quỳnh L đã phạm vào tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*",

Đối với Phạm Ngọc Đ sau khi mua được ma túy của L và H để sử dụng, khi Đ đi đến khu vực ngã 3 đường MHĐ và đường DVN thuộc phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thì bị bắt quả tang tàng trữ 0,1360 gam ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc Đ đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như sau:

- Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

- Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*..."*

- Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

*"1. người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm 07 năm.*

*...."*

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L, Võ Minh H, Phạm Ngọc Đ là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người nghiện ma túy, biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người, các bị cáo nhận thức được rằng các chất ma túy do nhà nước độc quyền quản lý, các hành vi mua bán, tàng trữ và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, vì tham lam tư lợi và thỏa mãn cơn nghiện các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến quy định nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

Xét trong vụ án này bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L và bị cáo Võ Minh H phạm tội "*mua bán trái phép chất ma túy*" với tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo trong vụ án này phạm vào các tội khác nhau và có vai trò, tính chất mức độ khác nhau nên cần nên Hội đồng xét xử cần đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo, trên cơ sở đó cụ thể hoá mức hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

[2.1] Đối với bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L, bị cáo là người thực hiện hành vi tích cực nhất, bị cáo là người trực tiếp mua ma túy và chia thành các gói nhỏ

để bán, và là người liên hệ với Phạm Ngọc Đ để bán ma túy nên mức hình phạt của bị cáo cao hơn mức hình phạt của bị cáo Võ Minh H. Ngoài ra, bị cáo đã sử dụng phòng trọ của mình để chứa chấp bị cáo Võ Minh H sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo L để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[2.2] Đối với bị cáo Võ Minh H, bị cáo biết bị cáo L bán ma túy cho người khác, sau khi được bị cáo L nhờ thì bị cáo là người giúp bị cáo L giao ma túy cho bị cáo Đ và nhận tiền từ Đ rồi sau đó giao lại cho bị cáo L, hành vi của bị cáo đã giúp sức cho bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội nên mức hình phạt của bị cáo thấp hơn mức hình phạt của bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L.

[2.3] Đối với bị cáo Phạm Ngọc Đ, bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đen mang biển số 47B1 - 353.99 quá trình điều tra xác định do Đ mượn của một người bạn ngoài xã hội chưa xác định được nhân thân lai lịch, theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk thì số khung, số máy đã bị đục hàn, cắt sửa. Kết quả tra cứu nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy không phù hợp. Vì vậy cơ quan điều tra tách chiếc xe này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

- Đối với 0,1011 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ, bao gói trong gói niêm phong số 61/GĐMT –PC09 ngày 21/01/2010 và 0,5715 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ, bao gói trong gói niêm phong số 62/GĐMT-PC09 ngày 21/01/2010 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đỏ, gắn sim số 0905748174 và số tiền 300.000 đồng của Bùi Khắc Quỳnh L và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, gắn sim số 0344696608 của Phạm Ngọc Đ có liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu bạc gắn sim số 0902391885 của Võ Minh H không có liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho H nhưng tiếp tục tạm giữ để thi hành án.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 249, Điều 251, Điều 256 Bộ luật hình sự; Điều 260, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L (tên gọi khác: BĐ) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*". Bị cáo Võ Minh H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt: Bị cáo **Bùi Khắc Quỳnh L** (tên gọi khác: BĐ) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù

+ Xử phạt: Bị cáo **Võ Minh H** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/01/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt: Bị cáo **Bùi Khắc Quỳnh L** (tên gọi khác: BĐ) 02 (hai) năm tù

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội. Buộc bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L (tên gọi khác: BĐ) pH chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt: Bị cáo **Phạm Ngọc Đ** (tên gọi khác: K) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/01/2020.

[3] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1011 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và vỏ, bao gói trong gói niêm phong số 61/GĐMT –PC09 ngày 21/01/2010 và 0,5715 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định

và vỏ, bao gói trong gói niêm phong số 62/GĐMT-PC09 ngày 21/01/2010 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đỏ, gắn sim số 0905748174 và số tiền 300.000 đồng của Bùi Khắc Quỳnh L và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus (bị nứt màn hình), màu vàng, gắn sim số 0344696608 của Phạm Ngọc Đ.

- Trả lại cho bị cáo Võ Minh H 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6, màu bạc, gắn sim số 0902391885 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

*(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2020).*

[4] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Khắc Quỳnh L, Võ Minh H, Phạm Ngọc Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận :***
- Vụ GĐKT I, TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- Công an TP.BMT;
- THADS TP.BMT,;
- THA HS TP.BMT
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Huỳnh Văn Dự**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**